TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2022/QĐST- HNGĐ	*Thành phố H, ngày 05 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH THỪA THIÊN H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 154/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Trần Công Đ, sinh năm 1963; Nơi cư trú: 28/209 Phan Đình Phùng, phường Phú Nhuận, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- Chị Lê Thị Hương V, sinh năm 1970; Nơi cư trú: 28/209 Phan Đình Phùng, phường Phú Nhuận, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V kết hôn tự nguyện sau thời gian tìm hiểu 02 năm, được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và anh, chị đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Nhuận, thành phố H ngày 18/11/1992. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân của anh Đ và chị V là hợp pháp. Sau kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Do mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được, nên anh Đ và chị V cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V xác nhận vợ chồng có 02 con chung Trần Khôi Ng, sinh ngày 27/6/1995 và Trần Trí Th, sinh ngày 17/5/1998. Hai con chung đã trưởng thành và có công việc làm ổn định nên anh Đ, chị V không đặt ra vấn đề nuôi con và cấp dưỡng tiền nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải Đ tụ không thành (ngày 27/4/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V.

- Về con chung: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V xác nhận vợ chồng có 02 con chung Trần Khôi Nguyên, sinh ngày 27/6/1995 và Trần Trí Thiện, sinh ngày 17/5/1998. Hai con chung đã trưởng thành và có công việc làm ổn định nên anh Đ, chị V không đặt ra vấn đề nuôi con và cấp dưỡng tiền nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Công Đ và chị Lê Thị Hương V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Đ, chị V đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003086 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nên được khấu trừ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT H;*
- *VKSND TP H;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *UBND P.Phú Nhuận, TP H;*
- *(ĐKKH ngày 18/11/1992);*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh